TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐOAN HÙNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HS-ST
Ngày: 30 - 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông **Nguyễn Khanh**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Tuấn Chiến**
Ông **Nguyễn Đức Cường**
- *Thư ký phiên toà:* Bà **Bùi Thị Duyên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn PH Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2022/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 11 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Vũ Tiến M, sinh ngày: 26/6/1984; Nơi cư trú: Khu 2, xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12 ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Hữu T, sinh năm 1945, (đã chết) và bà: Nguyễn Thị V, sinh năm 1948; Vợ: Lò Thị L, sinh năm 1988; Con: 01 con (sinh năm 2010)

Tiền án: 02 tiền án

+ Tại Bản án số 150/2019/HSST ngày 25/6/2019 TAND Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2019. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/3/2020. Chấp hành xong án phí HSST ngày 24/9/2019.

+ Tại Bản án số 268/2021/HSST, ngày 30/11/2021, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2021. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2022. Chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 06/7/2022

Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tại Bản án số 06/2010/HSST ngày 16/11/2010 TAND huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xử phạt 06 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2010. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2011. Chấp hành xong án phí HSST ngày 22/12/2010.

+ Tại Bản án số 132/2012/HSST ngày 28/5/2012 TAND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý. Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2011. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/10/2014. Chấp hành xong án phí HSST ngày 28/5/2012. Chấp hành xong khoản tiền phạt sung quỹ Nhà nước ngày 16/7/2012.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/8/2022 hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ "Có mặt"

2. Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày: 21/02/1986; Nơi ĐKHKTT: Khu 6, xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1959 và bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1960; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1986; Con: 02 con (Lớn sinh năm 2012, Nhỏ sinh năm 2015);

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/8/2022 hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ " Có mặt".

- Bị hại:

1. Ông **Trần Ngọc M**, sinh năm 1962; "Vắng mặt"

Địa chỉ: Khu 8, xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

2. Chị **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1985 "Vắng mặt"

Địa chỉ: Khu 5, xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/8/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện Đoan Hùng tiếp nhận tin báo về tội phạm của chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1985 trú tại khu 5, xã M với nội dung: Khoảng 16 giờ ngày 21/12/2020 kẻ gian đã trộm cắp 01 chiếc xe mô tô Honda Wave biển số 19G1-138.35 của chị H để ở trước cửa quán bán hàng của bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1963 thuộc Khu 5, xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ (mẹ đẻ chị H).

Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Cơ quan điều tra Công an huyện Đoan Hùng đã tiến hành điều tra xác định người thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô của chị H là Vũ Tiến M sinh năm 1984, trú tại khu 2, xã H, thành phố V và Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1986, trú tại khu 6, xã V.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận như sau: Do không có tiền để chi tiêu cá nhân, Vũ Tiến M đã rủ Nguyễn Tiến Đ đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền. Trong tháng 12/2020, Vũ Tiến M và Nguyễn Tiến Đ đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản tại xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất:

Khoảng giữa tháng 12/2020, Vũ Tiến M một mình điều khiển xe mô tô của Suzuki Viva màu xanh của M đến nhà Nguyễn Tiến Đ ở khu 6, xã V để rủ Đ đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Cả hai thống nhất đi dọc các tuyến đường trên địa bàn xã M, huyện Đ thấy có tài sản nào người dân để sơ hở sẽ trộm cắp. Trong 1-2 ngày đầu tiên, cả hai không trộm cắp được tài sản gì. Đến khoảng 14 giờ ngày tiếp

theo, khi M điều khiển xe mô tô chở Đ đi đến khu vực xưởng chế biến lá diễn của gia đình anh Dương Đình H, sinh năm 1982 thuộc khu 8, xã M thì cả hai quan sát thấy có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu CPI, kiểu dáng Dream, biển số 19H4-4959 của ông Trần Ngọc M, sinh năm 1962 trú tại khu 8, xã M đang dựng trước cửa nhà, cạnh xưởng lá diễn của gia đình anh H. Thấy chiếc xe này không có chìa khoá nhưng mở sẵn công tắc điện và không có người trông coi, M nói với Đ "Lấy xe này đi bán sắt vụn". Đ đồng ý. Sau đó Đ đứng ở ven đường trước cửa nhà anh H để cảnh giới còn M đi bộ vào dắt lùi xe mô tô trên ra đường rồi điều khiển xe mô tô đi đến cửa hàng thu mua phế liệu ở khu T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ của gia đình chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990, trú tại xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. M và Đ bán chiếc xe này cho chị H được 500.000 đồng rồi cùng nhau chi tiêu hết số tiền trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với chị Nguyễn Thị H, chị H trình bày do cửa hàng có rất nhiều khách ra vào mua bán phế liệu nên không nhớ có mua của ai chiếc xe mô tô nhãn hiệu CPI, kiểu dáng Dream, biển số 19H4-4959 hay không. Hiện tại cửa hàng của chị H không có chiếc xe mô tô nào. Vì vậy, Cơ quan điều tra không tiến hành thu hồi được chiếc xe mô tô biển số 19H4-4959

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu định giá chiếc xe mô tô bị trộm cắp. Tại Kết luận định giá tài sản số 65/KL-HĐĐGTS ngày 28/9/2022 Hội đồng định giá tài sản huyện Đoan Hùng xác định giá trị chiếc xe CPI kiểu dáng Dream biển số 19H4-4959 tại thời điểm tháng 12/2020 là 1.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định, tuy giá trị tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng nhưng tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Trần Ngọc M, Vũ Tiến M có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xoá án tích. Vì vậy hành vi này của M đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự. Đối với Nguyễn Tiến Đ, do chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi trộm cắp tài sản này của Đ chưa đến mức để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù H.

Vụ thứ hai:

Khoảng 14 giờ, ngày 21/12/2020 Vũ Tiến M tiếp tục điều khiển xe Suzuki Viva màu xanh đến rủ Đ đi trộm cắp tài sản. Đ đồng ý. Khi cả hai đi đến khu vực UBND xã M thì Vũ Tiến M quan sát thấy trước cửa quán bán tạp hóa của gia đình bà Nguyễn Thị V (đối diện cổng UBND xã M) có 01 xe mô tô Honda Wave màu đen – bạc, biển số 19G1-138.35 của chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1985, trú tại khu 5, xã M, huyện Đoan Hùng dựng quay đầu vào trong cửa quán tạp hóa. Thấy vậy M bảo Đ "*có xe kìa*" đồng thời M dừng xe lại ngoài ven đường cách xe Wave khoảng 4m. Đ nói với M: "*Mày đứng bên ngoài trông người để tao vào lấy*" sau đó Đ đi bộ vào vị trí để chiếc xe. Đ quan sát thấy lúc này quán bán hàng tạp hóa của bà Vấn đang mở cửa nhưng xung quanh không có ai, xe mô tô có 01 chiếc gương cao bên trái, có 01 chìa khóa xe cắm tại ổ khóa có dây màu trắng buộc chìa khóa xe với móc treo bên cạnh. Đ dắt lùi xe ra đường rồi điều khiển chiếc xe này đi theo hướng xã V. Khi đi đến khu vực Cầu Tre từ xã V đi xã P, huyện P Đ và M dừng xe, Đ dùng chìa khóa mở cốp xe kiểm tra thấy bên trong không có tài sản gì. Sợ bị người dân phát hiện nên Đ bảo M đi

mượn cờ lê để tháo biển số của chiếc xe vừa trộm cắp được nhưng M không mượn được của ai. Vì vậy, Đ điều khiển xe mô tô của M đi đến quán sửa xe của anh Hà Văn T, sinh năm 1970, trú tại khu 1, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ và nói dối anh T rằng xe của Đ bị hỏng cần mượn cờ lê để sửa. Đ cầm cơ lê quay lại tháo biển số xe 19G1-138.35 rồi vứt vào bụi cây ven đường rồi quay lại nhà anh T trả cờ lê. Sau đó Đ điều khiển chiếc xe vừa trộm cắp được cùng M đi xuống thành phố Hà Nội với mục đích đi bán chiếc xe vừa trộm cắp. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đến khu vực Cầu Thăng Long, thuộc thành phố Hà Nội, Đ bảo với M "Để tao lấy xe này chạy xe ôm", M đồng ý rồi đi về nhà tại xã H, thành phố V. Sau đó Đ mua sơn về sơn vỏ xe mô tô trên thành màu đỏ, lắp thêm biển số 30F4-5457 vào xe rồi dùng giấy ráp chà sát, tảy xóa một phần số khung, số máy của chiếc xe mô tô này. Đ đã sử dụng chiếc xe mô tô này để chạy thuê xe ôm. Đến 01 giờ, ngày 23/5/2021 khi Đ dựng xe vỉa hè gần ngã tư Tố Hữu thuộc tổ dân phố Hạnh Phúc, phường V, quận H, thành phố Hà Nội thì bị Tổ bảo vệ dân phố của Phường V kiểm tra, Đ sợ bị phát hiện hành vi trộm cắp tài sản nên đã để lại chiếc xe mô tô rồi bỏ chạy. Tổ bảo vệ dân phố phường V đã tiến hành thu giữ rồi bàn giao chiếc xe cho Công an phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ lời khai của các bị cáo, Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với Công an phường V và tiếp nhận 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đỏ, gắn biển số 30F4-5457, số khung, số máy bị chà sát, chỉ đọc được một phần.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định số khung số máy đối với chiếc xe mô tô thu giữ được. Tại bản kết luận giám định số 1222/KL- KTHS ngày 07/9/2022 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: Chiếc xe mô tô nói trên bị tẩy xoá, sửa chữa số máy, số khung. Số máy sau giám định đọc được là HC12E-5104271. Số Khung sau giám định đọc được là RLHHC1210DY104663.

Như vậy, chiếc xe mô tô CQĐT đã thu giữ được chính là chiếc xe mô tô biển số 19G1-138.35 của chị Nguyễn Thị Thu H. Quá trình điều tra, CQĐT đã ra quyết định trưng cầu định giá chiếc xe mô tô bị trộm cắp. Tại kết luận định giá tài sản số 54/HL-HĐĐGTS ngày 25/8/2022 Hội đồng định giá tài sản huyện Đoan Hùng xác định giá trị chiếc xe Honda Wave BKS 19G1-138.35 tại thời điểm ngày 21/12/2020 là 9.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đoan Hùng, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên, lời khai của các bị cáo phù H với lời khai các bị hại về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản trộm cắp.

Tại Bản Cáo trạng số: 59/CT - VKSĐH ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo: Vũ Tiến M, Nguyễn Tiến Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vũ Tiến M, Nguyễn Tiến Đ phạm tội " Trộm cắp tài sản"

- Về hình phạt:

+ Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Tiến M từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 26/8/2022.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 30/11/2022. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Tiến Đ nếu bị cáo không bị tam giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Nguyễn Tiến Đ cho UBND xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường H bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

+ Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; căn cứ điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận Vũ Tiến M và Nguyễn Tiến Đ đã bồi thường xong cho ông Trần Ngọc M số tiền 1.000.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Thu H đã được trả lại chiếc xe mô tô và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

- Về xử lý vật chứng: Xác nhận Cơ quan điều tra- Công an huyện Đoan Hùng đã trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honada Wave và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 19G1-138.35 cho chị Nguyễn Thị Thu H

Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe mô tô 30F4-5457 không còn giá trị sử dụng.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận, không bào chữa gì, thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Đoan Hùng; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Vũ Tiến M, Nguyễn Tiến Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi, vi phạm pháp luật của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù H với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố phù H với lời khai của các bị hại, người làm chứng, và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận:

Trong tháng 12/2020, Vũ Tiến M đã có 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Lần một vào khoảng giữa tháng 12/2020 tại Khu 8, xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ Vũ Tiến M đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu CPI, kiểu dáng Dream mang biển số 19H4-4959 trị giá 1.000.000 đồng của ông Trần Ngọc M. Mặc dù, tài sản trộm cắp của lần phạm tội này dưới 2.000.000đ nhưng M đang có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" nên hành vi của M đủ yếu tố cấu thành tội " Trộm cắp tài sản; Lần hai vào ngày 21/12/2020 tại khu 5, xã M, huyện Đ Vũ Tiến M và Nguyễn Tiến Đ đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, mang biển số 19G1-138.35 trị giá 9.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Thu H. Tổng giá trị tài sản M đã trộm cắp trong 02 lần là 10.000.000 đồng;

Lần thứ nhất Nguyễn Tiến Đ cùng M thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên, tuy nhiên Đ chưa có tiền án tiền sự, giá trị tài sản dưới 2.000.0000.đ nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Đ chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự với lần phạm tội thứ hai giá trị tài sản Đ đã trộm cắp là 9.000.000 đồng.

Trong vụ án này, Vũ Tiến M thực hiện tội phạm với vai trò là chủ mưu, Nguyễn Tiến Đ tham gia tội phạm với vai trò là đồng phạm tích cực.

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

"Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường H sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo tuy thuộc trường H ít nghiêm trọng, đồng phạm giản đơn nhưng đã xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất ổn định tình hình trị an và lo lắng cho người dân. Trong vụ án này, Vũ Tiến M là chủ mưu đã rủ rê Nguyễn Tiến Đ cùng đi trộm cắp tài sản, Đ tham gia với vai trò đồng phạm tích cực.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Tiến Đ chưa có tiền án, tiền sự, trước khi thực hiện hành vi phạm tội luôn chấp hành tốt đường lối chính sách của đảng, pháp luật của

Nhà nước, quy định nơi cư trú; bị cáo Vũ Tiến M có nhân thân xấu đã từng nhiều lần phạm tội, tại thời điểm xét xử bị cáo đang có 02 tiền án.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1]. Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo M hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và đều đủ các yếu tố cấu thành tội phạm, bị cáo chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên" và tình tiết "Tái phạm" quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Tiến Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội lần đầu thuộc trường H ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Vũ Tiến M trong quá trình điều tra đã tự khai nhận hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô CPI của ông Trần Ngọc M khi chưa bị ai phát hiện nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Nguyễn Tiến Đ được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa pH nơi cư trú, gia đình bị cáo cũng đủ để giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật. Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không phạm một tội phạm nào khác.

Vũ Tiến M được hưởng 3 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích nêu trên. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần vi phạm pháp luật, lần phạm tội này thuộc trường H tái phạm, phạm tội nhiều lần. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Trên cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội, nên cần xử phạt các bị cáo hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều không có nghề nghiệp và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Vũ Tiến M và Nguyễn Tiến Đ đã bồi thường cho ông Trần Ngọc M số tiền 1.000.000 đồng. Ông M đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu đề nghị gì khác về mặt dân sự nên cần xác nhận.

Chị Nguyễn Thị Thu H đã được trả lại chiếc xe mô tô và không có yêu cầu bồi thường gì về mặt dân sự nên cần xác nhận.

[8]. Về xử lý vật chứng**:**

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honada Wave và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 19G1-138.35 của Nguyễn Thị Thu H, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H là phù H nên cần xác nhận.

Đối với 01 biển số xe mô tô 30F4-5457 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Đối với hành vi trộm cắp tài sản vào khoảng giữa tháng 12/2020 của Nguyễn Tiến Đ, giá trị tài sản là 1.000.000.đ, hành vi của Đ là vi phạm hành chính, do hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Nguyễn Tiến Đ là phù H.

[10]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, r, s khoản 1, Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với Vũ Tiến M;

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Tiến Đ;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; căn cứ điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo: Vũ Tiến M, Nguyễn Tiến Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản" .

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Vũ Tiến M 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2022.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn thử thách 18 (mười tám) tháng, thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 30/11/2022. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Tiến Đ, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Nguyễn Tiến Đ cho UBND xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường H bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận Vũ Tiến M và Nguyễn Tiến Đ đã bồi thường xong cho ông Trần Ngọc M số tiền 1.000.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Thu H đã

được trả lại chiếc xe mô tô và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, Tòa án không phải giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Xác nhận Cơ quan điều tra - Công an huyện Đoan Hùng đã trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honada Wave và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 19G1-138.35 cho chị Nguyễn Thị Thu H.

Tịch thu để tiêu hủy 01 biển số xe mô tô 30F4-5457.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Dùng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2022).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Vũ Tiến M, Nguyễn Tiến Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khanh

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Trại tạm giam;
- Thi hành án hình sự;
-Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- UBND xã V;
- UBND xã H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA; VP.